

Số: 09/2019/QĐST-HNGĐ

B, ngày 07 tháng 8 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2019/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Nguyễn Đ, sinh năm 1988.

Nơi ĐKKHKT (Đăng ký hộ khẩu thường trú): xóm N, xã H1, huyện H2, tỉnh Cao Bằng;

Nơi làm việc: Trường phổ thông dân tộc bán trú V1, xã V1, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

- Bị đơn: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1993.

Nơi ĐKKHKT (Đăng ký hộ khẩu thường trú): Xóm V2, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, ngày 30 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Nguyễn Đ, sinh năm 1988.

Nơi ĐKKHKT (Đăng ký hộ khẩu thường trú): xóm N, xã H1, huyện H2, tỉnh Cao Bằng;

Nơi làm việc: Trường phổ thông dân tộc bán trú V1, xã V1, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1993.

Nơi ĐKKTT (Đăng ký hộ khẩu thường trú): Xóm V2, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

[2]. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn của anh Hoàng Nguyễn Đ và chị Hoàng Thị T cùng nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Đ và chị T, thoả thuận để chị Hoàng Thị T được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Hoàng Nguyễn Uy V3, sinh năm 2016 đến khi cháu V3 trưởng thành, đủ 18 tuổi tròn; anh Hoàng Nguyễn Đ có quyền được thăm nom con, không ai được cản trở.

Về Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự cùng nhất trí thỏa thuận; để anh Hoàng Nguyễn Đ thực hiện nghĩa vụ, phương thức cấp dưỡng nuôi con hàng tháng; mỗi tháng thực hiện cấp dưỡng số tiền 1.000.000 đồng, (bằng chữ: Một triệu đồng)/01tháng/cho 01 người con. Thời hạn cấp dưỡng được tính từ ngày 22 tháng 7 năm 2019 đến khi cháu Hoàng Nguyễn Uy V3, sinh ngày 02/8/2016 đủ 18 tuổi tròn.

Về tài sản chung: Xác nhận, tại phiên hòa giải các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016;

Anh Hoàng Nguyễn Đ và chị Hoàng Thị T mỗi người phải chịu số tiền 75.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm cho việc thuận tình ly hôn; anh Đ tự nguyện nộp thay cho chị T số tiền 75.000 đồng; anh Đ còn phải nộp số tiền 150.000 đồng, (bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự về việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, theo quy định của pháp luật.

Như vậy anh Đ phải nộp tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng, (bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền Tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, (bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AB/2012/01145 ngày 22 tháng 7 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Cao Bằng các đương sự đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm, để sung quỹ Nhà nước.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện B;
- CC.THADS huyện B;
- UBND xã Y;
- UBND xã H1, huyện H2;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nông Đức Thọ